TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Quyết định giám đốc thẩm Số: 46/2023/HC-GĐT Ngày 19/9/2023 V/v Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

- Thành phần Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao gồm có:

Phó Chánh án - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Hưng;

Các Thẩm phán: - Ông Ngô Tiến Hùng;

- Ông Trần Hồng Hà;

- Bà Đào Thị Minh Thủy;

- Ông Nguyễn Biên Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân tối cao.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia phiên tòa: Ông Lê Tiến, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tối cao mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hành chính về "*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng*" giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Lê Văn T, sinh năm 1959 và bà Lê Thị M, sinh năm 1960;

Cư trú tại: 62A đường số 9, Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bị kiện: UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ: 18 Đoàn Như H, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ Thanh D, Phó Chủ tịch Ủy UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 1319/GUQ-UBND ngày 07/7/2020).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ: 86 Lê Thánh T, phường Bến N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2. Chủ tịch UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ: 18 Đoàn Như H, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ Thanh D, Phó Chủ tịch UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 1319/GUQ-UBND ngày 07/7/2020).

3.3. Ban Chỉ huy Quân sự Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ: 270 Tôn Đ, Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.4. UBND Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ: 43 Tôn Thất T, Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.5. Ông Lê Quang X, sinh năm 1964;

3.6. Bà Trần Ngọc T1, sinh năm 1966;

Cùng trú tại: 62 đường số 9, Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Thực hiện Dự án xây dựng Trường mẫu giáo Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết tắt là Dự án). Ngày 17/9/2009, UBND Quận 4 ban hành Quyết định số 1174/QĐ-UBND-TH (thay thế Quyết định số 916/QĐ-UBND ngày 13/7/2009 của UBND Quận 4) về việc thu hồi diện tích 170,6 m^2 đất thuộc Thửa đất số 34, Tờ bản đồ số 8 do ông Lê Văn T ngụ tại nhà số 62A đường số 9, Phường 4 đang quản lý, sử dụng (Quyết định này được sửa đổi bổ sung bởi Quyết định số 43/QĐ-UBND-TH ngày 21/01/2014 của UBND Quận 4 về việc xác định vị trí, ranh giới diện tích đất thu hồi theo Bản vẽ hiện trạng ngày 04/8/2009 và Biên bản bàn giao ranh giới giải tỏa do Công ty TNHH đo đạc xây dựng thương mại H lập năm 2009). Ngày 02/8/2011, UBND Quận 4 ban hành Quyết định số 3775/QĐ-UBND-MGP4 duyệt chi phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi thu hồi toàn bộ nhà, đất cho hộ ông Lê Văn T với tổng số tiền 1.275.057.000 đồng (sau đây gọi là Quyết định số 3775).

Không đồng ý với việc bồi thường, hỗ trợ nói trên, ông T khiếu nại. Ngày 30/12/2011, Chủ tịch UBND Quận 4 ban hành Quyết định số 5617/QĐ-UBND-TH giải quyết khiếu nại của ông T (sau đây gọi là Quyết định số 5617), với nội dung: Giữ nguyên Quyết định số 3775; không chấp nhận yêu cầu của ông T đề nghị được bồi thường, hỗ trợ phần diện tích 158 m^2 với đơn giá 100 % theo đơn giá do UBND thành phố quy định.

Ông T tiếp tục khiếu nại. Ngày 29/9/2012, Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 5008/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại của ông

T (sau đây gọi là Quyết định số 5008) với nội dung: Công nhận Quyết định giải quyết khiếu nại số 5617 đối với nội dung khiếu nại của ông Lê Văn T yêu cầu bồi thường, hỗ trợ nhà, đất bị thu hồi; không công nhận đơn của ông khiếu nại yêu cầu bồi thường phần diện tích 158 m^2 theo đơn giá 100 % đất ở. Không công nhận đơn của ông T khiếu nại yêu cầu bồi thường toàn bộ phần đất diện tích 127,47 m^2 theo đơn giá 25.857.000 đồng. Tuy nhiên, cùng ngày, UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Văn bản số 4968/UBND-PCNC về việc giải quyết khiếu nại của ông T với nội dung đồng ý với đề xuất của Thanh tra Thành phố tại Báo cáo số 454/BC-TTTP-P4 ngày 24/7/2012, cụ thể: "…vận dụng khoản 1 Điều 16 Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28/5/2010 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh, để xem xét hỗ trợ 30% đất ở và 40% đơn giá vật kiến trúc đối với phần diện tích 70,15 m^2/127,47 m^2 cho ông T theo quy định.

Ngày 29/01/2013, UBND Quận 4 ban hành Quyết định số 200/QĐ-UBND-MGP4 về việc duyệt bổ sung chi phí hỗ trợ về đất và vật kiến trúc khi thu hồi toàn bộ diện tích đất và di chuyển căn nhà của ông T, theo đó gia đình ông T được hỗ trợ bổ sung với tổng số tiền 576.125.000 đồng (sau đây gọi là Quyết định số 200).

Không đồng ý với các quyết định giải quyết của UBND Quận 4 và UBND Thành phố Hồ Chí Minh, tại Đơn khởi kiện ngày 08/9/2012 và trong quá trình tham gia tố tụng, ông T và bà M: yêu cầu Tòa án buộc UBND Quận 4 không áp dụng Quyết định số 60/QĐ-UB ngày 17/10/1995 vào việc tính bồi thường nhà đất của ông, bà; hủy quy định tại khoản 4 Điều 5 của Phương án đền bù số 90/PA-UBND ngày 01/10/2010 của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng Quận 4; hủy Quyết định số 1174/QĐ-UBND-TH ngày 17/9/2009 và Quyết định số 3775; yêu cầu UBND Quận 4 phải bồi thường 100% giá trị toàn bộ diện tích đất 170,6 m^2 và bồi thường 100% giá trị tài sản trên đất

Người đại diện của người bị kiện là UBND Quận 4 Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

Nguồn gốc căn nhà số 62x đường số 9 của ông T đang sử dụng là ao cá do Phường đội quản lý, được san lấp, lấn chiếm sử dụng từ trước ngày 15/10/1993; phần đất này đã được quản lý theo Quyết định số 60/QĐ-UB ngày 17/10/1995 của UBND Quận 4. Do vậy, nhà số 62A đường số 9 không thuộc đối tượng được bồi thường mà chỉ được hỗ trợ 30% đất ở và 40% vật kiến trúc đối với phần diện tích 70,15 m^2/127,47 m^2. Việc UBND Quận 4 ban hành Quyết định số 3775 và Quyết định số 200 là thực hiện đúng quy định. Đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của ông T và bà M.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chủ tịch UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày: Việc thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ thiệt hại khi thu hồi đã được UBND Quận 4 giải

quyết đúng pháp luật.

Ngày 05/9/2011, ông T có đơn khiếu nại đối với Quyết định số 3775, đến ngày 30/12/2011, Chủ tịch UBND Quận 4 ban hành Quyết định số 5617 về việc giải quyết khiếu nại của ông T là đúng. Đề nghị Tòa án bác đơn khởi kiện của ông T.

2. Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

Căn cứ vào nguồn gốc đất và quá trình sử dụng và đối chiếu với Phương án số 90, UBND Quận 4 đã chiết tính bồi thường cho ông T đối với phần diện tích 43,13 m^2 theo đơn giá đất ở là 25.857.000 đồng là đúng theo quy định của Phương án được duyệt. Do vậy, ông T yêu cầu bồi thường toàn bộ diện tích 127,47 m^2 theo đơn giá đất ở nêu trên là không có cơ sở xem xét. Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 5008 là đúng quy định. Đề nghị Tòa án giữ nguyên Quyết định số 5008.

3. Ông Lê Quang X và bà Trần Ngọc T trình bày: Ông, Bà xác định tổng diện tích 170 m^2 và các tài sản trên đất do ông T và bà M đang sử dụng và nêu trong hồ sơ khởi kiện là của ông T, bà M. Ông Bà không có tranh chấp.

4. Ban chỉ huy Quân sự Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày: Do sự việc xảy ra đã lâu, hiện không có tài liệu lưu trữ nên Ban chỉ huy Quân sự không có tài liệu cung cấp cho Tòa án cũng như không thể nêu ý kiến. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

5. UBND Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh thống nhất ý kiến của UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 1087/2019/HC-ST ngày 04/9/2019, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn T và bà Lê Thị M.

- Hủy Quyết định số 3775/QĐ-UBND-MBP4 ngày 02/8/2011 về việc duyệt chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi thu hồi toàn bộ diện tích đất và di chuyển căn nhà số 62A đường số 9, Phường 4, Quận 4 (thuộc thửa đất số 34, Tờ bản đồ số 08 của ông Lê Văn T trong công trình di dời, tháo dỡ và thu hồi đất để xây dựng Trường Mẫu giáo Phường 4, Quận 4 của UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các quyết định hành chính có liên quan sau đây cũng bị hủy:

- Quyết định số 200/QĐ-UBND-MGP4 ngày 29/01/2013 về duyệt bổ sung chi phí hỗ trợ về đất và kiến trúc khi thu hồi toàn bộ diện tích đất và di chuyển căn nhà số 62A đường 9, Phường 4, Quận 4 (thuộc thửa đất số 34, Tờ bản đồ số 8) của ông Lê Văn T trong công trình di dời, tháo dỡ và thu hồi đất để xây dựng Trường Mẫu giáo Phường 4, Quận 4 của UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 906/QĐ-UBND-MGP4 ngày 26/4/2014 về việc bổ sung căn cứ pháp lý của Quyết định số 3775/QĐ-UBND-MGP4 ngày 02/8/2011 về việc duyệt chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và Quyết định số 200/QĐ-UBND-MGP4 ngày 29/01/2013 của UBND Quận 4 về việc duyệt bổ sung chi phí hỗ trợ về đất và kiến trúc khi thu hồi toàn bộ diện tích đất và di chuyển căn nhà số 62A đường số 9, Phường 4, Quận 4 (thuộc thửa đất số 34, Tờ bản đồ số 8) của ông Lê Văn T trong công trình di dời, tháo dỡ và thu hồi đất để xây dựng Trường Mẫu giáo Phường 4, Quận 4 của UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 5617/QĐ-UBND-TH ngày 30/12/2011 về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn T, cư trú tại số 62A đường số 9, Phường 4, Quận 4 của Chủ tịch UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 5008/QĐ-UBND ngày 29/9/2012 của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết khiếu nại của ông Lê Văn T.

UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm tiến hành lại việc bồi thường, hỗ trợ tài sản cho ông T, bà M theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu hủy quy định tại khoản 4, Điều 5 của Phương án đền bù số 90A/PA-UBND ngày 01/10/2010 của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh của ông T, bà M.

3. Bác yêu cầu khởi kiện hủy Quyết định số 1174/QĐ-UBND-TH ngày 17/9/2009 về việc thu hồi đất thuộc thửa số 34, Tờ bản đồ số 8 và di chuyển căn nhà số 62x, đường số 9, Phường 4, Quận 4 để thực hiện công trình di dời, tháo dỡ và thu hồi đất để xây dựng Trường Mẫu giáo Phường 4, Quận 4 của UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/10/2019, UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm.

Tại Bản án hành chính phúc thẩm số 455/2020/HC-PT ngày 26/8/2020, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Không chấp nhận kháng cáo của người bị kiện UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 1087/2019/HC-ST ngày 04/9/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, Tòa án cấp phúc thẩm còn quyết định về án phí.

Ngày 12/11/2020 và ngày 17/6/2021, UBND Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hành chính phúc thẩm nêu trên.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 45/2023/KN-HC ngày 08/8/2023, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao quyết định kháng nghị đối với Bản án hành chính phúc thẩm số 455/2020/HC-PT ngày 26/8/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm, hủy toàn bộ Bản án hành chính phúc thẩm nêu trên; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật; tạm đình chỉ thi hành Bản án hành chính phúc thẩm nêu trên cho đến khi có Quyết định giám đốc thẩm của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao đề nghị Hội đồng xét xử giám đốc thẩm chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 45/2023/KN-HC ngày 08/8/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Diện tích 170,6 m^2 đất của gia đình ông T yêu cầu được bồi thường có nguồn gốc là ao cá của Phường Đội Phường 4 (thuộc mặt bằng số 266/53/3 Tôn Đ, Phường 4, Quận 4). Năm 1987, ông T làm đơn xin đất cất 01 căn nhà để ở và được UBND Quận X có Văn bản số 102/UBQ4 ngày 16/4/1987 cho phép ông T được cất nhà bằng vật liệu nhẹ (đến ngày 20/02/1995 ông T mới được UBND Quận 4 cấp Giấy phép xây dựng cho phép xây nhà trên đất có diện tích 6m x 4m = 24 m^2), phần diện tích còn lại là do gia đình ông T lấn chiếm. Năm 1993, ông T cho ông X 53,96 m^2 trong số diện tích ông T lấn chiếm để làm nhà ở.

[2]. Ngày 17/10/1995, UBND Quận 4 ban hành Quyết định số 60/QĐ.UB về việc quản lý phần đất thuộc mặt bằng số 266/53/3 Tôn Đ, Phường 4, Quận 4 có nội dung: đối với mảnh đất mang số 266/53/3 Tôn Đ, Phường 4, Quận 4 có tổng diện tích 357,55 m^2 nay xử lý như sau: thu hồi, quản lý phần đất có diện tích 164,94 m^2, vị trí nằm sau nhà ông Lê Văn T; quản lý phần đất có diện tích 25,37 m^2, vị trí nằm trước và bên hông nhà ông Lê Văn T; quản lý phần đất có diện tích 70,15 m^2 với kiến trúc xây dựng trên mảnh đất này, tạm thời duy trì sử dụng; khi có yêu cầu giải tỏa của cơ quan có thẩm quyền, ông Lê Văn T phải tháo dỡ vô điều kiện; quản lý phần đất có diện tích 53,96 m^2, với kiến trúc xây dựng trên mảnh đất này tạm thời duy trì sử dụng; khi có yêu cầu giải tỏa của cơ quan có thẩm quyền, ông Lê Quang X phải tháo dỡ vô điều kiện; thuận bố trí cho ông Lê Văn T được sử dụng 43,13 m^2 đất dùng để ở (trong đó có 24 m^2 đã có giấy phép của UBND Quận)…

Như vậy, ông T chỉ được giao 43,13 m^2, diện tích 127,47 m^2 còn lại Nhà nước quản lý và tạm giao cho ông T, ông X sử dụng các công trình xây dựng trên diện tích đất này và khi Nhà nước thu hồi thì các ông phải tháo dỡ vô điều kiện.

[3]. Tại Biên bản làm việc ngày 29/3/1996 về việc thực hiện Quyết định

số 60/QĐ.UB ngày 17/10/1995 giữa UBND Phường 4 với ông T và ông X, ông T trình bày: "*Về diện tích ao phía sau nhà không thuộc của hộ lấn chiếm mà thuộc của Quận và Phường quản lý, chủ hộ không quản lý phần đất này"*.

[4]. Ngày 08/5/1996, UBND Quận 4 ban hành Quyết định số 34/QĐ-UB về việc giao cho UBND Phường 4, Quận 4 tạm thời quản lý sử dụng phần đất do Quận X đã quản lý thuộc mặt bằng số 266/53/3 Tôn Đản, trong thời gian chờ Quận có quyết định sử dụng phù hợp với quy hoạch của khu vực này. Ngày 14/5/1996, Đội Quản lý nhà Quận 4 đã có Biên bản bàn giao phần đất nêu trên cho UBND Phường 4, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

[5]. Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở xác định diện tích 127,47 m^2 đất của gia đình ông T, bà M có nguồn gốc do lấn chiếm và Nhà nước đã quản lý từ năm 1996 nên không đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 50 Luật đất đai năm 2003; điểm đ khoản 4 Điều 14 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ. Do đó, khi Nhà nước thu hồi đất, gia đình ông T không được bồi thường về đất và tài sản trên đất theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 43 Luật Đất đai năm 2003, mà chỉ được hỗ trợ bằng 30% đơn giá đất ở và được hỗ trợ đối với nhà ở, công trình sinh hoạt xây dựng trên đất trước ngày 22/4/2002 bằng 40% đơn giá xây dựng theo quy định tại khoản 1 Điều 16, điểm c khoản 2 Điều 26 Quyết định số 35/2010/QĐ-UBND ngày 28/5/2010 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đối với phần diện tích 70,15 m^2 là đúng.

[6]. Tòa án cấp sơ thẩm và Tòa án cấp phúc thẩm xác định phần diện tích đất (127,47 m^2) mà Nhà nước thu hồi của gia đình ông T, bà M đã được gia đình ông ông T, bà M sử dụng đất từ trước ngày 15/10/1993, việc sử dụng đất ổn định, không có tranh chấp, không vi phạm quy định pháp luật nên đủ điều kiện để được bồi thường về đất khi thu hồi theo quy định tại Điều 44 Nghị định số 84/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ; từ đó tuyên hủy các Quyết định số 3775/QĐ-UBND-MGP4 ngày 02/8/2011, Quyết định số 200/QĐ-UBND-MGP4 ngày 29/01/2013, Quyết định số 906/QĐ-UBND-MGP4 ngày 26/4/2014 của UBND Quận 4, Quyết định số 5617/QĐ-UBND-TH ngày 30/12/2011 của Chủ tịch UBND Quận 4 và Quyết định số 5008/QĐ-UBND ngày 29/9/2012 của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh là không đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 266; Điều 271; khoản 3 Điều 272 và Điều 274 Luật tố tụng hành chính năm 2015;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 45/2023/KN-HC ngày 08/8/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đối với Bản án hành

chính phúc thẩm số 455/2020/HC-PT ngày 26/8/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Hủy Bản án hành chính phúc thẩm số 455/2020/HC-PT ngày 26/8/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử phúc thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Viện trưởng VKSNDTC;
- VKSNDTC (Vụ 10);
- TAND cấp cao tại Tp Hồ Chí Minh (kèm hồ sơ vụ án);
- TAND Tp Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Tp Hồ Chí Minh;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Vụ GĐKT III (2), VP (TANDTC), Thư ký Phó Chánh án, HSVA, Ths.

TM. HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
PHÓ CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quốc Hưng